

Bản án số: 328/2018/ HSST
Ngày 14 tháng 9 năm 2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quý My

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành;

2. Ông Trần Xuân Viện.

Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Tiến - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 275/2018/HSST ngày 02 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 289/2018/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo:

Vũ Anh T (tên khác: Đào Văn T), sinh ngày 27 tháng 3 năm 1993

HKTT: Tổ K, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: không. Con ông: Vũ Văn T, sinh năm 1970, con bà Nông Thị V, sinh năm 1969; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1991; có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: + Tại bản án số 27/2010/HSST ngày 28/10/2010 của Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Tại bản án số 36/2011/HSST ngày 29/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp với bản án số 27/2010/HSST ngày 28/10/2010 của Tòa án nhân dân huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, 12 tháng thử thách về tội Trộm cắp tài sản, buộc chấp hành chung cho cả hai bản án là 15 tháng tù.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/4/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nông Văn D, sinh năm 1987, có mặt

HKTT: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn

***Người chứng kiến:**

Anh Nguyễn Quảng T, sinh năm 1973, vắng mặt

HKTT: Tổ D, phường H, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 10 phút ngày 21/4/2018, tổ công tác Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ T của phường phát hiện 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô BKS 97FX – 99XX có biểu hiện cất giấu ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu dừng lại kiểm tra, nam thanh niên khai tên là Vũ Anh T, sinh năm 1993, trú tại: Tổ K, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình kiểm tra T đã phát hiện thu giữ tại túi quần phía sau bên phải T đang mặc có 01 gói giấy màu trắng bên trong có 05 gói giấy bạc. Trong đó có 03 gói giấy bạc màu trắng, 01 gói giấy bạc màu xanh và 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong 05 gói giấy bạc đều chứa chất bột màu trắng, T khai đó là Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của T có trọng lượng 1,484 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 607/KL-PC54 ngày 26/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Anh T là ma túy, loại Heroine có khối lượng 1,484 gam.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Anh T khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 21/4/2018, Tú mượn xe mô tô BKS: 97FX – 99XX của anh Nông Văn D (sinh năm 1987, HKTT: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn) nói là đi có việc và được anh D đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe đi xuống thành phố TH để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đến đường Q thuộc khu vực tổ T, phường H, thành phố TH, T gặp và mua của 01 nam thanh niên không quen biết 1.400.000 đồng tiền Heroine được 05 gói được bằng giấy bạc màu trắng. Mua xong, T cất số Heroine vào túi quần sau bên phải đang mặc rồi định đi về thì bị tổ công tác Công an phường Hoàng Văn Thụ phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 278/CT-VKSTPTN ngày 02/7/2018, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Vũ Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Anh T khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và như bản cáo trạng đã mô tả.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (anh D) xác định T nói mượn xe đi có việc nên anh đồng ý cho mượn, anh không biết việc T sử dụng xe của mình để đi mua ma túy, về nguồn gốc chiếc xe trong quá trình điều tra anh D khai

mua lại của một người không quen biết ở khu vực phường S, thành phố B với giá 12 triệu đồng, tại phiên tòa anh D lại xác định mua của một người không quen biết ở quán nước gần sân vận động tỉnh Bắc Kạn thuộc phường Đ, thành phố B, hiện nay chỉ có đăng ký xe số 0005XX do Công an Bắc Kạn cấp cho người mang tên Hướng Văn H, ngoài ra không có giấy tờ gì chứng minh là tài sản hợp pháp của anh D, nay anh D muốn xin lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Anh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Vũ Anh T từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Xử lý theo quy định tại Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu T1; Trả cho anh Nông Văn D 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu sơn đỏ BKS 97FX – 99XX.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất. người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có tranh luận gì.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 13 giờ 10 phút ngày 21/4/2018, tại khu vực tổ T, phường H, thành phố TH, Vũ Anh T đang có hành vi tàng trữ 1,484 gam

Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Vũ Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy... thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, ma túy còn là hiểm họa cho xã hội, phát sinh các tệ nạn xã hội, làm khánh kiệt về kinh tế, suy kiệt giống nòi, do đó Đảng và Nhà nước ta đã kiên quyết bài trừ tệ nạn này ra khỏi xã hội, bị cáo nhận thức rõ về điều đó nhưng vẫn phạm tội, làm gia tăng tệ nạn ma túy ở địa phương. Hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng nhân thân đã hai lần bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, nghiện chất ma túy dẫn đến phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 BLHS.

Bị cáo không có tài sản riêng, không có việc làm ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu T1 cần tịch thu tiêu hủy. 01 chứng minh nhân dân số 0951854XX mang tên Vũ Anh T là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu sơn đỏ BKS 97FX – 99XX do T mượn của anh Nông Văn D, anh D không biết T mượn để đi mua heroine Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không xem xét xử lý đối với anh D là có căn cứ; tuy nhiên qua điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay thấy rằng việc anh D khai nhận chiếc xe mô tô nêu trên là sở hữu của mình, nhưng lời khai mâu thuẫn nhau về địa điểm mua xe, người bán xe, lúc khai mua bán không viết giấy tờ, lúc lại khai có viết giấy mua bán nhưng giặt quần bị nhàu nát mất ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh là tài sản hợp pháp của anh D, nên Hội đồng xét xử xét thấy chưa đủ căn cứ xác định

chiếc xe mô tô nêu trên là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp hoặc người quản lý hợp pháp của anh D, nên cần tiếp tục tạm giữ, giao xe trên cho cơ quan đang quản lý tiếp tục bảo quản trong thời hạn 01 năm để bảo đảm giải quyết theo quy định của pháp luật. Trong thời hạn quy định tại Điều 228 Bộ luật dân sự mà chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản là chiếc xe mô tô nêu trên có yêu cầu thì sẽ xem xét theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, hết thời hạn này chiếc xe mô tô nêu trên sẽ sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Mức án vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận; đối với vật chứng là chiếc xe mô tô như đã nhận định nêu trên nên không chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát.

Về nguồn gốc số Heroine, Vũ Anh T khai mua của một nam thanh niên không quen biết. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có căn cứ để xử lý là phù hợp pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt: Vũ Anh T (tức Đào Văn T) 36 (Ba mươi sáu) tháng tù giam về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/4/2018.

Căn cứ vào Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 BLHS đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, Điều 228 BLDS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu T1

- Trả cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân số 0951854XX mang tên Vũ Anh T

- Tạm giữ 01 năm đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu sơn đỏ BKS 97FX – 99XX, số máy: 5B940194XX; số khung: RLCJ5B9408Y0194XX và 01 đăng ký xe mô tô số 0005XX ngày 26.3.2008 do Công an tỉnh Bắc Kạn cấp cho Hướng Văn H, Địa chỉ: tổ H, thị trấn L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; (Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 317 ngày 24/7/2018 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên); Giao cho cơ quan Thi hành án dân sự Thành phố Thái Nguyên bảo quản.

Trong thời hạn quy định tại Điều 228 Bộ luật dân sự mà chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản là chiếc xe mô tô nêu trên có yêu cầu thì sẽ xem xét theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, hết thời hạn này chiếc xe mô tô nêu trên sẽ sung quỹ Nhà nước.

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- THADS thành phố Thái Nguyên;
- Trại tạm giam công an tỉnh TN;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quý My